

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG



Tất cả vì mùa màng bội thu

**BÁO CÁO
THƯỜNG NIÊN
NĂM 2020**



THÔNGIỆP CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

Kính thưa Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác

Được thành lập từ năm 1985, trải qua 35 năm hoạt động, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương luôn không ngừng nỗ lực, khẳng định vị thế của một trong những doanh nghiệp đầu ngành về lĩnh vực thuốc bảo vệ thực vật; thương hiệu và sản phẩm của Công ty luôn được sự ủng hộ của các khách hàng, bà con nông dân tin tưởng sử dụng. Năm 2020 được xem là một năm của những khó khăn và thách thức lớn đối với nền kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam, tăng trưởng của các nền kinh tế bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch bệnh Covid-19. Trong khi xung đột thương mại Mỹ - Trung ngày càng diễn biến phức tạp.

Tính đến cuối năm 2020, Công ty có hơn 300 CBCNV, quy mô hoạt động trải dài trên cả nước. Năm 2020 Công ty đạt hơn 331 tỷ doanh thu và 11 tỷ lợi nhuận sau thuế, tuy doanh thu chỉ đạt 94,65% so với kế hoạch và 71,12% so với thực hiện 2019, nhưng lợi nhuận sau thuế vẫn vượt kế hoạch đề ra và tương đương với thực hiện năm 2019.

Thưa Quý cổ đông, lĩnh vực bảo vệ thực vật của Việt Nam trong năm gần đây đã bão hòa. Tình hình cạnh tranh trên thị trường giữa các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng ngày càng gay gắt và luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro. Xu hướng sản xuất và kinh doanh các sản phẩm nông nghiệp sạch, chất lượng cao phục vụ xuất khẩu và tiêu dùng trong nước được nhà nước cụ thể hóa bằng việc loại bỏ nhiều hoạt chất có độ độc cao ảnh hưởng đến con người và môi trường. Trong ngắn hạn điều này đã gây ra tác động rất lớn đến doanh thu của Công ty. Tuy nhiên với phương châm hoạt động “Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì nền Nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự an no và hạnh phúc của mọi nhà”.

Công ty hướng tới sự phát triển bền vững thông qua việc nghiên cứu đăng ký các sản phẩm mới an toàn, hiệu quả, mở rộng lĩnh vực kinh doanh giống, thuốc dùng trong gia dụng y tế; bên cạnh đó là tăng cường đầu tư và ứng dụng công nghệ trong sản xuất và kinh doanh.

Năm 2021 sẽ tiếp tục là năm rất khó khăn và thách thức, đây cũng là năm bản lề để Công ty kiện toàn, đổi mới và xây dựng chiến lược sản xuất, kinh doanh giai đoạn 2021-2026. Chúng tôi tin tưởng rằng với sự ủng hộ của Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác, với đội ngũ lãnh đạo tâm huyết có nhiều năm kinh nghiệm cùng tập thể cán bộ công nhân viên tận tình, chuyên nghiệp và với chiến lược phát triển đúng đắn, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương sẽ vượt qua khó khăn, ngày càng phát triển vững chắc.

Thay mặt Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương, tôi chân thành cảm ơn tập thể cán bộ, công nhân viên trong toàn Công ty đã nỗ lực, cống hiến hết mình cho Công ty. Tôi cũng xin gửi lời tri ân sâu sắc đến Quý cổ đông, Quý khách hàng và đối tác đã luôn tin tưởng, đồng hành cùng Công ty PSC.1 trong suốt chặng đường 35 năm xây dựng và phát triển. Trong thời gian tới, chúng tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ và đồng hành của quý vị.

Trân trọng!

**ỦY VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TỔNG GIÁM ĐỐC**



ĐẶNG VĂN THÔNG



MỤC LỤC

THÔNG TIN CHUNG	3
Quá trình hình thành và phát triển	4
Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	6
Cơ cấu bộ máy tổ chức	8
Định hướng; Rủi ro	10
TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH 2020	14
Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	15
Tổ chức nhân sự	16
Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	26
Tình hình tài chính	27
Cơ cấu cổ đông	29
BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG	32
Mục tiêu phát triển bền vững	33
Đánh giá chỉ tiêu về phát triển bền vững	33
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	37
Đặc điểm môi trường kinh doanh 2020, Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc	38
Tình hình tài chính 2020	41
Đánh giá thành tựu, tiến bộ của công ty - Kế hoạch kinh doanh năm 2021	42
BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	44
Đánh giá chung của HĐQT	45
Đánh giá các mặt hoạt động của Công ty Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban TGD, Định hướng năm 2021	46
BÁO CÁO QUẢN TRỊ	49
Hội đồng quản trị	50
Báo cáo và đánh giá của BKS	55
Giao dịch, thù lao của HĐQT, BKS và BTGD	56
BÁO CÁO TÀI CHÍNH	58

VIẾT TẮT

BT1	Mã chứng khoán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
Công ty	Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
HĐQT	Hội đồng quản trị
BKS	Ban kiểm soát
CBCNV	Cán bộ, công nhân viên
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
LNST	Lợi nhuận sau thuế
BVTV	Bảo vệ thực vật
NN&PTNT	Nông nghiệp và Phát triển nông thôn



www.psc1.com

THÔNG TIN CHUNG

Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO VỆ THỰC VẬT 1 TRUNG ƯƠNG

Tên giao dịch: Central Plant Protection Joint Stock Company No.1

Tên viết tắt: PSC.1

Logo Công ty:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Số 0100101611 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 05 tháng 06 năm 2006 và thay đổi lần thứ 4, ngày 07 tháng 7 năm 2016

Vốn điều lệ: 52.500.000.000 đồng

Địa chỉ: Số 145 phố Hồ Đắc Di, phường Quang Trung, quận Đống Đa, TP Hà Nội

Số điện thoại: +84.24.38572764

Số fax: +84.24.38572751

Website: www.psc1.com

Mã chứng khoán: BT1

Mã số thuế: 0100101611



Quá trình hình thành và phát triển

Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 được thành lập theo Quyết định số 403/QĐ/BNN-TCCB ngày 26 tháng 10 năm 1985 của Bộ Nông nghiệp.

Ngày 06 tháng 01 năm 1993 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và CNTP (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành Quyết định số 08 NN - TCCB/ QĐ ngày 6/1/1993 thành lập doanh nghiệp nhà nước: Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1, Công ty có các Chi nhánh:

- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 1 Đà Nẵng
- Chi nhánh vật tư Bảo vệ thực vật 3 Hải Phòng
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Thanh Hoá
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hà Tĩnh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại TP. Hồ Chí Minh
- Chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tại Hưng Yên.

Bộ trưởng Bộ NN & PTNT ban hành Quyết định số 3112 QĐ/BNN- ĐMDN ngày 10 tháng 11 năm 2005 về việc chuyển Công ty vật tư bảo vệ thực vật 1 thành Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

Năm 1985

Năm 1993

Năm 2005

Năm 1992

Ngày 18/06/1992 Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành quyết định số 163/NN/ TCCB/QĐ tách Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 thuộc Cục Bảo vệ thực vật về trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Năm 2004

Ngày 24/02/2004 Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có QĐ số 415/QĐ/BNN-TCCB cho phép Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 1 tiến hành cổ phần hoá doanh nghiệp theo Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 10/06/2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần.

Năm 2006 đến nay

Sau khi cổ phần hoá, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đã phát triển không ngừng. Hiện nay, với 09 Chi nhánh và 07 Tổ bán hàng, Công ty đã thiết lập được hệ thống phân phối trải dài khắp trên cả nước.



www.psc1.com

Thành tích đạt được

Công ty đạt tiêu chuẩn quản lý sản xuất và cung ứng theo Hệ thống quản lý chất lượng - Môi trường: ISO 9001:2015 và ISO 14001:2015.





Địa bàn kinh doanh

TRỤ SỞ CHÍNH
Số 145 phố Hồ Đắc Di - Quận Đống Đa – Tp Hà Nội
Điện thoại: 84-24-38572764
Fax: 84-24-38572751

DANH SÁCH CHI NHÁNH

Chi nhánh Hải Phòng
Km 9 Vật cách, Quán Toan, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng.
Điện thoại: 02253850032
Fax: 02253850184

Chi nhánh Phía Bắc
Thị trấn Vương, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
Điện thoại: 0221.873636/873590;
Fax: 0221873603

Chi nhánh Thừa Thiên Huế
Tổ 1, phường Thủy Dương, Thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế
Điện thoại: 0234.3864403
Fax: 0234.3864403

Chi nhánh Đà Nẵng
Thôn Phú Sơn, xã Hoà Khương, huyện Hoà Vang, TP. Đà Nẵng.
Điện thoại: 0236.3784396
Fax:

Chi nhánh Nam Trung Bộ
Khu QHDC mới, Quốc lộ 1A, Thị trấn Diêu Trì, Tuy Phước, tỉnh Bình Định
Điện thoại: 0256.3833555
Fax: 02563833777

Chi nhánh Phú Yên
Số 48C Nguyễn Tất Thành, thành phố Tuy Hoà, tỉnh Phú Yên.
Điện thoại: 02573822866

Chi nhánh Phía Nam
NTR-3.14, tòa nhà Newton Residence, 38 Trương Quốc Dũng, phường 8, quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 02838247554



Chi nhánh Tây Nguyên
Km 4, Quốc lộ 14 Phường Tân An, Tp Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.
Điện thoại: 0262.3953356

Chi nhánh Khu vực I
Số 318 Trần Hưng Đạo, P. Nam Ngạn, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Điện thoại:

DANH SÁCH TỔ BÁN HÀNG

Tổ bán hàng Khu vực II
- Địa chỉ: Km 9 Vật cách, Quán Toan, Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
- Điện thoại: 02253850032

Tổ bán hàng Khu vực VI
- Địa chỉ: Xã Nghĩa Phương, huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi
- Điện thoại: 0913412848

Tổ bán hàng Khu vực III
- Số 823, Đường Long Hưng, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình
- Điện thoại: 0966935568

Tổ bán hàng Khu vực VII
- Địa chỉ: Xã Quảng Minh, Việt Yên, Bắc Giang
- Điện thoại: 0967120646

Tổ bán hàng Khu vực IV
- Chung cư Lũng Lô CT1, KĐT Long Châu, P. Vinh Tân, Tp Vinh, Nghệ An
- Điện thoại: 0976295848

Tổ bán hàng Khu vực VIII
- Thị Trấn Đoàn Hùng, huyện Đoàn Hùng, tỉnh Phú Thọ
- Điện thoại: 0972125772

Tổ bán hàng Khu vực V
Số 145 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 02435334827

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Sản xuất và mua bán thuốc bảo vệ thực vật, thuốc diệt chuột, ruồi muỗi, kiến, gián, thuốc điều hòa sinh trưởng cây trồng.
- Sản xuất và mua bán phân hóa học, phân bón lá, phân bón hữu cơ sinh học.
- Sản xuất và mua bán giống cây trồng...

Các sản phẩm, dịch vụ kinh doanh chính:

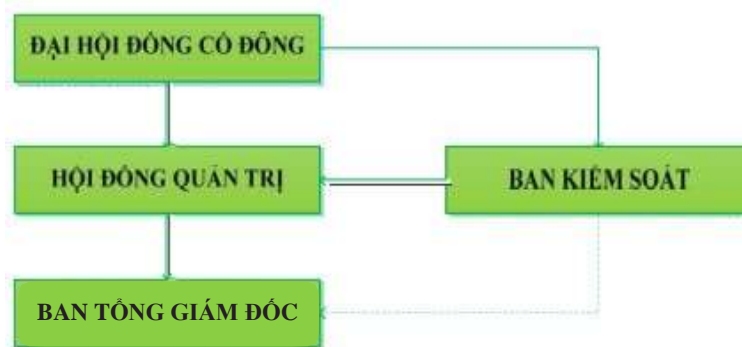
- Thuốc trừ sâu
- Thuốc trừ bệnh
- Thuốc trừ cỏ
- Thuốc trừ ốc
- Thuốc trừ muỗi, kiến, gián
- Thuốc ĐHST cây trồng
- Phân bón
- Giống cây trồng



Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị:

Công ty hoạt động theo mô hình công ty cổ phần theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định pháp luật liên quan.



Đại hội đồng cổ đông: là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. Quyết định những vấn đề được luật pháp và Điều lệ Công ty quy định, thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và phương hướng sản xuất kinh doanh của Công ty cho các năm tiếp theo. Đại hội cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị: Gồm 5 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh các cổ đông để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, ngoại trừ các vấn đề thuộc quyền hạn của Đại hội đồng cổ đông quyết định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có nhiệm kỳ là 5 năm và được bầu lại tại cuộc họp ĐHĐCĐ khi hết nhiệm kỳ.

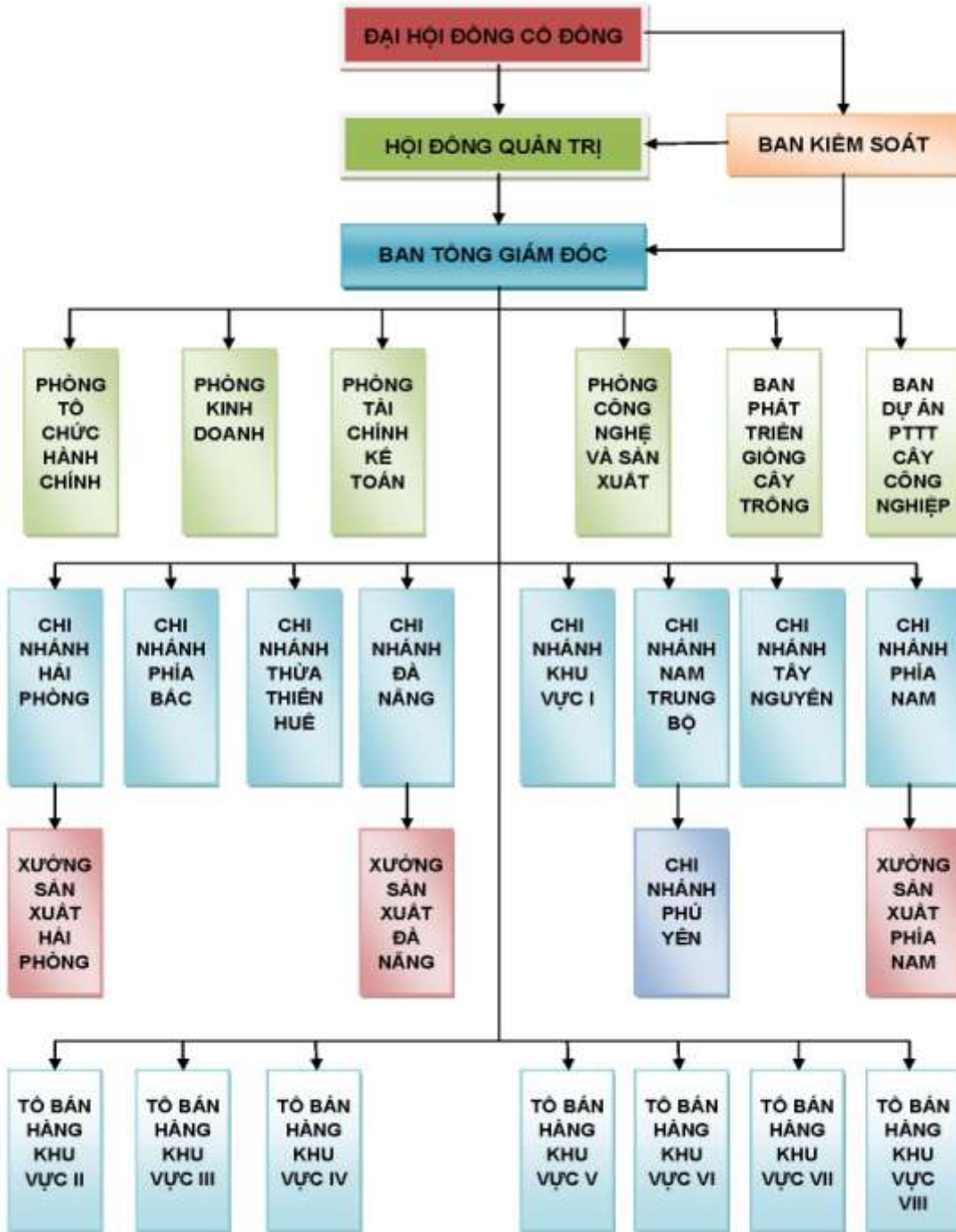
Ban kiểm soát: Ban kiểm soát gồm 3 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm do ĐHĐCĐ bầu ra. Ban kiểm soát là tổ chức có chức năng và nhiệm vụ thay mặt cổ đông để giám sát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Ban Tổng giám đốc Công ty:

- Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước Pháp luật và Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu.

- Phó Tổng Giám đốc là người giúp Tổng Giám đốc trong quản lý điều hành các hoạt động của công ty theo sự phân công của Tổng Giám đốc.

Cơ cấu tổ chức:



(Căn cứ Quyết định số 682 QĐ/BVTV.1-HĐQT ngày 10/12/2020 của Hội đồng quản trị Công ty về việc thành lập Chi nhánh Khu vực I trên cơ sở nâng cấp Tổ bán hàng Khu vực I, Chi nhánh Khu vực I chính thức bắt đầu hoạt động kể từ ngày 01/01/2021)

Công ty hiện không có các công ty con và công ty liên kết



Định hướng phát triển

ALL FOR A BUMPER HARVEST TẤT CẢ VÌ MÙA MÀNG BỘI THU

Phương châm hoạt động Our guideline

“ Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà.
Together with the farmers in the whole of country to strive for a clean and strong agriculture of Vietnam, for a comfortable and happy life of every family. ”

Định hướng chung

Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật. Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón lá, điều hoà sinh trưởng cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khỏe và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.
- Sản xuất, kinh doanh các loại giống cây trồng có năng suất và hiệu quả cao.





Định hướng chi tiết

Phát triển sản phẩm mới:

- Tăng cường hợp tác với các tập đoàn, công ty nước ngoài chuyên sản xuất nguyên liệu, phụ gia, thuốc bảo vệ thực vật để lựa chọn, phát triển các sản phẩm mới. Củng cố, nâng cao thương hiệu của Công ty trên cơ sở chất lượng sản phẩm và dịch vụ.
- Xu hướng tiêu dùng ngày càng hướng đến các sản phẩm hữu cơ, sinh học, an toàn hơn với sức khỏe và canh tác thân thiện với môi trường. Do đó cần nghiên cứu, đánh giá, đăng ký thêm các sản phẩm mới theo xu thế và thị hiếu người tiêu dùng. Cải tiến sản phẩm sẵn có, cải tiến mẫu mã, bao bì để khai thác hết ưu thế của sản phẩm.

Phát triển thị trường:

- Củng cố thị trường truyền thống và mở rộng thị trường tiềm năng.
- Xác định vùng thị trường, thị hiếu người dùng, tạo giá trị gia tăng của sản phẩm.
- Củng cố thương hiệu của Công ty tại các vùng thị trường, xây dựng mối quan hệ hợp tác trên cơ sở gắn kết lợi ích giữa Công ty và các tổ chức khác.

Xây dựng giá bán và chính sách và hỗ trợ bán hàng:

- Xây dựng giá bán phù hợp, linh hoạt cho từng thời kỳ. Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp để nâng cao doanh số, lợi nhuận, vị thế của Công ty, tạo giá trị gia tăng cho khách hàng và người lao động, kéo dài tuổi thọ của sản phẩm.
- Xây dựng kế hoạch, chương trình tuyên truyền quảng cáo, giới thiệu sản phẩm phù hợp nhằm hỗ trợ tốt nhất cho công tác tiêu thụ sản phẩm, nâng cao thương hiệu của Công ty.

Xây dựng bộ máy:

- Kiện toàn tổ chức, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược kinh doanh của Công ty.



Rủi ro

Rủi ro về kinh tế:

Năm 2020 được xem là một năm khó khăn và thách thức lớn đối với nền kinh tế thế giới nói chung, trong đó có Việt Nam. Kinh tế thế giới được dự báo suy thoái nghiêm trọng nhất trong lịch sử, tăng trưởng của các nền kinh tế đều giảm sâu do ảnh hưởng tiêu cực của dịch Covid-19. Tuy nhiên, kinh tế Việt Nam vẫn duy trì tăng trưởng với tốc độ tăng GDP ước tính đạt 2,91% Mặc dù tăng trưởng GDP năm 2020 đạt thấp nhất trong giai đoạn 2011-2020 nhưng trước những tác động tiêu cực của dịch Covid-19 thì đó là một thành công của nước ta với tốc độ tăng thuộc nhóm nước cao nhất thế giới. Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản, sản lượng một số cây lâu năm, sản phẩm chăn nuôi chủ yếu và sản lượng tôm năm 2020 tăng khá đưa tốc độ tăng của khu vực này đạt 2,68%, cao hơn năm 2019 (2,01%). Việc ký kết các Hiệp định thương mại tự do đã mang lại những tín hiệu tích cực cho nền kinh tế Việt Nam, đặc biệt là Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và EU (EVFTA). Tuy nhiên lĩnh vực nông lâm nghiệp và thủy sản vẫn phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc. Thực trạng được mùa mất giá vẫn thường xuyên diễn ra. Nhiều mặt hàng nông sản và rau củ quả đối diện với những khó khăn về đầu ra khi Trung Quốc hạn chế nhập khẩu, trong khi sức tiêu thụ trong nước giảm, nông dân không có lãi để tái đầu tư.



Rủi ro đặc thù ngành:

Diện tích đất nông nghiệp ngày càng bị bó hẹp, thị trường thuốc bảo vệ thực vật đã bão hòa. Các doanh nghiệp trong ngành khá bị động trong sản xuất kinh doanh do nguồn nguyên liệu có được chủ yếu thông qua nhập khẩu. Nguồn nhập khẩu chủ yếu là từ Trung Quốc, chiếm trên 60% tổng giá trị của mặt hàng này. Trong khi Trung Quốc ngày càng siết chặt các quy định về môi trường và các quy định có liên quan khiến cho việc nhập khẩu nguyên liệu từ Trung Quốc ngày càng khó khăn hơn.

Bên cạnh đó Việt Nam còn nhập khẩu của một số thị trường khác như Nhật Bản, Thái Lan, Hàn Quốc, Đức, Ấn Độ, Isarel, Malaysia...



Rủi ro tài chính:

Do đặc thù lĩnh vực kinh doanh, Công ty phải nhập khẩu nguyên liệu nên tỷ giá hối đoái ảnh hưởng tương đối lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh. Trong năm 2020 vừa qua, Công ty chịu khoản lỗ do chênh lệch tỷ giá hối đoái gây nên.

Về lãi suất, chính phủ và ngân hàng nhà nước đã có nhiều biện pháp hỗ trợ cho doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid-19, mặt bằng lãi suất năm 2020 giảm so với năm 2019. Do đó doanh nghiệp không phải chịu nhiều rủi ro về tài chính trong năm 2020.

Rủi ro môi trường:

Do thói quen sử dụng các loại thuốc bảo vệ thực vật, phân bón của người nông dân để nâng cao năng suất cây trồng, đẩy nhanh tiến độ thu hoạch dẫn đến việc lạm dụng các loại thuốc này gây ảnh hưởng không nhỏ đến môi trường.

Rủi ro pháp luật:

- Nhà nước tăng cường quản lý thuốc bảo vệ thực vật theo xu hướng loại bỏ dần những hoạt chất hóa học có độc tính cao, gây nguy hiểm cho con người và môi trường; khuyến khích đăng ký và sử dụng thuốc sinh học. Tuy nhiên do quy trình đăng ký một sản phẩm mới tốn rất nhiều thời gian, nên nhiều doanh nghiệp chưa có sản phẩm thay thế phù hợp với chiến lược phát triển.

- Trong năm 2020, nhiều hoạt chất thuốc BVTV nằm danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam đã không được phép nhập khẩu, gồm: Glyphosate, Fipronil, Chlorpyrifos ethyl... Điều này ảnh hưởng rất lớn đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Rủi ro khác:

Rủi ro thiên tai như hạn hán, bão lũ, xâm nhập mặn; rủi ro biến động giá cả; rủi ro từ những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch,...gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.



A wide-angle photograph of a lush green wheat field stretching to the horizon. The sky is filled with soft, white clouds against a pale blue background. The text is centered in the upper half of the image.

TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020



Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh 2020

Đơn vị tính: VNĐ

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Kế hoạch 2020	Thực hiện năm 2020	TH 2020 so TH 2019 (%)	TH 2020 so KH 2020 (%)
1	Tổng doanh thu	466.464.472.532	350.500.000.000	331.735.090.042	71,12	94,65
2	Tổng chi phí	452.539.039.664	337.990.714.571	317.838.118.309	70,23	94,04
3	Tổng lợi nhuận trước thuế	13.925.432.868	12.509.285.429	13.896.971.733	99,80	111,09
4	Thuế TNDN	2.845.286.191	2.501.857.086	2.833.631.467	99,59	113,26
5	Nộp ngân sách	21.374.946.603	16.631.000.000	10.635.127.158	49,76	63,95
6	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.080.146.677	10.007.428.343	11.063.340.266	99,85	110,55
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.111	1.906	2.107	99,81	110,54
8	Thu nhập bình quân/ người/tháng	12.436.843	10.709.722	8.572.360	68,93	80,04

Tổng doanh thu năm 2020 chỉ đạt 94,65% so với kế hoạch đề ra; và chỉ đạt 71,12% so với thực hiện năm 2019. Tuy nhiên, chỉ tiêu về lợi nhuận sau thuế Công ty vượt so với kế hoạch đề ra, tương đương với mức lợi nhuận đạt được của năm 2019. Thu nhập của người lao động giảm 31,07% so với thực hiện năm 2019.

Kế hoạch doanh thu không đạt đã được Hội đồng quản trị dự báo từ trước, do một số sản phẩm chủ lực mang lại doanh số cao cho Công ty đã bị đưa ra khỏi danh mục thuốc BVTV sử dụng tại Việt Nam, năm 2020 đã xuất bán lượng hàng tồn còn lại. Tuy nhiên, lợi nhuận sau thuế vẫn hoàn thành vượt kế hoạch đề ra, đó là do Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã tiết kiệm chi phí, thúc đẩy bán các mặt hàng mang lại lợi nhuận cao.

Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020

Chỉ tiêu	Đơn vị	KH năm 2020	TH năm 2020	TH 2020/KH 2020 (%)
Sản lượng	Tấn	2.788	2.202	78,98
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	350.500	331.735	94,65
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	10.007	11.063	110,55
Cổ tức	%/năm	16	16 (dự kiến)	100

Tổ chức và nhân sự

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1.	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	46.712	0,89
2.	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	130.714	2,49
3.	Đặng Văn Thông	TV HĐQT	1.133.037	21,58
4.	Vũ Thiện Giáo	TV HĐQT	33.775	0,64
5.	Nguyễn Ngọc Long	TV HĐQT	108.480	2,07





Ông Phan Văn Tùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Năm sinh: 10/12/1977

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Bảo vệ thực vật

Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng Khu vực IV

Số cổ phần nắm giữ: 46.712 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 01/2001 - 6/2005: Cán bộ chi nhánh Hà Tĩnh – Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 07/2005 – 11/2008: Cán bộ phòng Phát triển sản phẩm Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 12/2008 – 4/2016: Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – 7/2020: Thành viên HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 8/2020 – nay: Chủ tịch HĐQT, Tổ trưởng Tổ bán hàng khu vực IV – Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Ông Đỗ Đức Cơ - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc

Năm sinh: 21/10/1962

Trình độ chuyên môn: Cử nhân sinh học, Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Số cổ phần nắm giữ: 130.714 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 8/1984-4/1993: Kỹ sư, Cục Bảo vệ thực vật
- 5/1993- 6/1994: Kỹ sư Phòng Kỹ Thuật, Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 7/1994 - 2/2002: Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 3/2002- 6/2006: Phó Giám đốc Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1.
- 7/2006 - 4/2016: Ủy viên thường trực HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – nay: Phó chủ tịch HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Ông Đặng Văn Thông – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Năm sinh: 20/10/1964

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư nông học, Thạc sỹ kinh tế

Chức vụ hiện tại: Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Số cổ phần nắm giữ: 1.133.037 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 6/1991 - 3/1993: Nhân viên Trung tâm kiểm định hóa chất bảo vệ thực vật, Cục Bảo vệ thực vật.
- 4/1993 - 6/1995: Nhân viên Phòng Kỹ thuật, Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/1995 - 8/1996: Kỹ sư, Phòng Kỹ thuật Công ty
- 9/1996 - 5/1998: Phó Phòng Thị trường Công ty
- 6/1998 - 3/2002: Trưởng Phòng Tổ chức Hành chính Công ty
- 4/2003 - 6/2006: Quyền Giám đốc Công ty Vật tư bảo vệ thực vật 1
- 7/2006 – 7/2020: Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 8/2020 – nay: Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.



Ông Nguyễn Ngọc Long - Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 28/06/1960

Trình độ chuyên môn: Cử nhân sinh học

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT chuyên trách

Số cổ phần nắm giữ: 108.480 cp

Số cổ phiếu người có liên quan nắm giữ: 200
(Con trai Nguyễn Tuấn Anh)

Quá trình công tác:

- 1978 - 1980: Chiến sỹ thuộc P3 E95 F307 Quân khu 5
- 1980 - 1983: Học viên trường Sĩ Quan lục quân 1 (K39)
- 1983 - 1984: Trung úy, đại đội phó C3 D6 E29 F345 Quân khu II
- 1984 - 1985: Trung úy, học viên tiểu đoàn Giáo viên Trường Sĩ quan Lục Quân I
- 1985 - 1988: Thượng úy, Giáo viên khoa chiến thuật trường Sĩ quan Lục quân I
- 1988 - 7/1993: Công nhân Xí nghiệp In Thông tấn Xã Việt Nam
- 8/1993 - 1/2004: Cán bộ Phòng Kỹ thuật Công ty Vật tư Bảo vệ thực vật 1
- 2/2004 - 6/2006: Giám Đốc chi nhánh Công ty vật tư Bảo vệ thực vật 3 Hải Phòng
- 7/2006 - 3/2014: Ủy viên HĐQT, Giám Đốc chi nhánh Hải Phòng thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 4/2014 - 7/2017: Ủy viên HĐQT, Trưởng Phòng Vật tư kiêm Giám đốc Chi nhánh Hải phòng, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- T8/2017 – T4/2019: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Vật tư Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- T5/2019 – nay: Ủy viên HĐQT chuyên trách



Ông Vũ Thiện Giáo – Ủy viên Hội đồng quản trị

Năm sinh: 08/07/1961

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Hóa

Chức vụ hiện tại: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Công nghệ & Sản xuất

Số cổ phần nắm giữ: 33.775 cp

Số cổ phiếu người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 2/1986-3/1991: Cán bộ nghiên cứu nông dược Viện Hóa học Công Nghiệp
- 4/1991 - 7/1995: Cán bộ nghiên cứu Công ty Thuốc Sốt Trùng Việt Nam
- 8/1995 - 3/1997: Phụ trách Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 4/1995 - 8/1999: Phó Phòng nghiên cứu tại Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 9/1999 - 3/2002: Phụ trách nghiên cứu phát triển sản phẩm, Trưởng phòng Kỹ thuật, Chi nhánh 1 Hà Nội, Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 4/2002 - 12/2006: Quản lý kỹ thuật sản xuất Chi nhánh 1 Hà Nội Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 1/2007- 6/2009: Trưởng phòng Kế Hoạch Chi nhánh 1 Công ty thuốc sát trùng Việt Nam
- 7/2009 – 4/2011: Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.
- 5/2011 - nay: Ủy viên HĐQT - Trưởng phòng Công nghệ và Sản xuất, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Ngọc Diệp	Trưởng Ban kiểm soát	12.345	0,235
2	Trần Văn Biên	Thành viên Ban kiểm soát	32.000	0,609
3	Vũ Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	84.505	1,61



Ông Lê Ngọc Diệp - Trưởng Ban kiểm soát

Năm sinh: 17/08/1986

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Phó Bí thư Đảng ủy, Trưởng Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 12.345 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 6.041 cp (Vợ Nguyễn Thị Hải)

Quá trình công tác:

- 01/2010 - 8/2015: Cán bộ phòng Tài chính Kế toán Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 9/2015 – 4/2016: Phó giám đốc kiêm Kế toán trưởng Chi nhánh Tây Nguyên thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương
- 5/2016 – đến nay: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương.



Ông Trần Văn Biên - Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 05/01/1954

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 32.000 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: không có

Quá trình công tác:

- 12/1970 – 8/1979: Bộ đội
- 9/1979 – 5/1984: Sinh viên Học viện Tài chính Kế toán
- 6/1984 – 2/1996: Kế toán tổng hợp Liên hiệp Xí nghiệp gia cầm Việt Nam
- 3/1996 - 7/2003: Kiểm soát viên Tổng công ty chăn nuôi Việt Nam
- 8/2003 – 3/2013: Chuyên viên chính Ban Đổi mới và quản lý doanh nghiệp (nay là Vụ doanh nghiệp) Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- T5/2016 - đến nay: Thành viên BKS Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương



Bà Vũ Thị Thanh Huyền - Thành viên Ban kiểm soát

Năm sinh: 22/8/1963

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện tại: Thành viên Ban kiểm soát

Số cổ phần nắm giữ: 84.505 cp

Số cổ phần người có liên quan nắm giữ: 9.941 cp (Anh trai Vũ Văn Khang: 7.041cp; Con trai Vũ Anh Nam: 2.900cp)

Quá trình công tác:

- 1/1981 – 5/1981: Công nhân Trại rau quả hữu nghị Gia Lâm, Hà Nội.
- 6/1981-11/1985: Đi lao động nâng cao tay nghề tại Tiệp Khắc
- 12/1985 - 11/1988: Nhân viên Phòng Vật tư, Cục Bảo vệ thực vật
- 12/1988 – 5/2006: Nhân viên Phòng Tài vụ, Công ty vật tư bảo vệ thực vật 1
- 6/2006 – 4/2016: Kế toán viên Phòng Tài chính Kế toán thuộc Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 TW.
- 5/2016 - đến nay: Thành viên BKS Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương

THÀNH VIÊN BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Đặng Văn Thông	Tổng giám đốc	1.133.037	21,58
2	Đỗ Đức Cơ	Phó Tổng giám đốc	130.714	2,49

(Số yếu lý lịch của Ban Tổng giám đốc được trình bày tại mục Thành viên HĐQT)

Những thay đổi về nhân sự trong năm 2020:

1. Căn cứ theo Nghị quyết HĐQT số 04/BVTV.1-HĐQT/NKIII ngày 27/7/2020, về việc miễn nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đối với Ông Đặng Văn Thông và bầu Ông Phan Văn Tùng giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương nhiệm kỳ 2016-2021 kể từ ngày 27/7/2020.

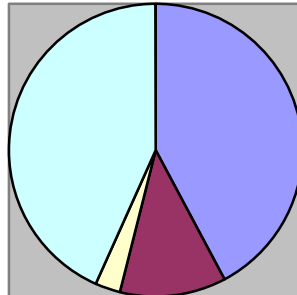
- Lý do: Nhằm thực hiện đúng quy định tại khoản 2 điều 12 của Nghị định số 71/2017/NĐ-CP quy định kể từ ngày 01/8/2020, Chủ tịch HĐQT không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của cùng một Công ty đại chúng.

Thống kê nhân sự

Cơ cấu nhân sự

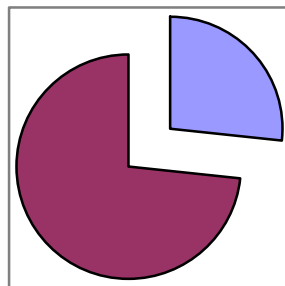
STT	Tiêu chí	Số lượng 2019 (người)	Tỷ trọng	Số lượng 2020 (người)	Tỷ trọng
1	Theo trình độ lao động				
-	Trình độ Đại học và trên Đại học	128	41%	127	42,33
-	Trình độ Cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp	36	11,5%	35	11,67
-	Sơ cấp và Công nhân kỹ thuật	08	2,6%	08	2,67
-	Lao động phổ thông	140	44,9%	130	43,33
2	Theo đối tượng lao động				
-	Lao động trực tiếp	97	31,1%	80	26,67
-	Lao động gián tiếp	215	68,9%	220	73,33
3	Theo giới tính				
-	Nam	241	77,2	235	78,33
-	Nữ	71	22,8	65	21,67
Tổng cộng		312	100%	300	100%

Trình độ lao động



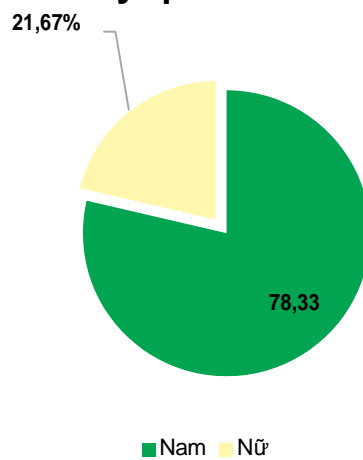
- Trình độ Đại học và trên Đại học
- Trình độ cao đẳng và Trung cấp
- Sơ cấp và công nhân kỹ thuật
- Lao động phổ thông

Đối tượng lao động



- Lao động trực tiếp
- Lao động gián tiếp

Tỷ lệ Nam/Nữ



Chính sách đối với người lao động

Chính sách đào tạo, tuyển dụng

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, Công ty coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống...

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn.

Tuyển dụng và giữ chân những CBCNV thích hợp, loại bỏ những CBCNV làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các CBCNV những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tuyển dụng: Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh. Tùy thuộc vào từng vị trí đảm nhận mà có những tiêu chuẩn quy định phù hợp. Chính sách tuyển dụng của Công ty không phân biệt giới tính và địa vị, phù hợp với các quy định của Nhà nước.

Đào tạo: Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là nắm bắt các yêu cầu về kỹ năng tác nghiệp hoàn thành tốt công việc được giao.

Chế độ làm việc

Công ty thực hiện chế độ làm việc 40 giờ/tuần và 8 giờ/ngày. Tuy nhiên, do đặc thù sản phẩm của Công ty phục vụ sản xuất nông nghiệp nên phải sản xuất theo đơn đặt hàng và phục vụ theo mùa vụ. Để kịp thời cung ứng các sản phẩm phục vụ bà con nông dân phòng trừ dịch hại, Công ty phải huy động các đơn vị sản xuất, bán hàng làm thêm phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không quá 04 giờ/ngày/người và 300 giờ/năm/người (TT 54/2015/TT-BLĐTBXH ngày 16/12/2015 của Bộ Lao động Thương binh Xã hội). Công ty và nhân viên có thể thỏa thuận về việc làm thêm giờ. Công ty thực hiện chế độ làm việc theo đúng Bộ luật lao động.

Công ty luôn quan tâm và đảm bảo môi trường làm việc an toàn. Các nguyên tắc về an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Người lao động làm việc trực tiếp trong các xưởng sản xuất được trang bị đầy đủ bảo hộ lao động, được hưởng chế độ bồi dưỡng độc hại, được đào tạo về vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ...



Chính sách lương, thưởng, phúc lợi

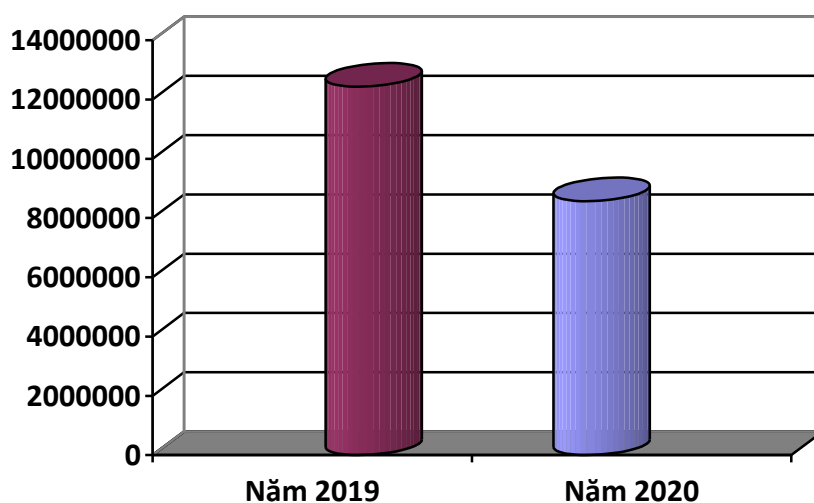
Công ty xây dựng thang bảng lương theo quy định của Nghị định số 157/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ về Quy định mức lương tối thiểu vùng có hiệu lực thi hành từ 01/01/2019, cụ thể:

STT	Nội dung	Năm 2019	Năm 2020	Tỷ lệ tăng(%)
1	Lương tối thiểu Vùng I	4.180.000	4.180.000	0
2	Lương tối thiểu Vùng II	3.710.000	3.710.000	0
3	Lương tối thiểu Vùng III	3.250.000	3.250.000	0
4	Mức lương đóng bảo hiểm bình quân/ người/ tháng	5.711.399	6.100.408	0

Công ty thực hiện chính sách trả lương theo chức danh công việc cho người lao động. Người lao động làm việc theo chức danh công việc gì thì hưởng lương theo chức danh công việc đó. Khi thay đổi công việc, thay đổi chức vụ thì hưởng lương theo công việc mới, chức vụ mới.

Quy định về xét tăng lương hàng năm cho người lao động đảm bảo tính minh bạch công khai. Luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện làm việc của người lao động, có chế độ bồi dưỡng đối với các lao động làm việc trong điều kiện nắng nóng, nặng nhọc, có chế độ tham quan nghỉ mát hàng năm, quan tâm tới người lao động trong các ngày lễ tết.

Thu nhập bình quân của người lao động/tháng





Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

STT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Số tiền đầu tư (đ)	Thời điểm đầu tư	Tiến độ dự án
I	Đầu tư mua phương tiện vận tải, xây văn phòng làm việc, máy móc thiết bị sản xuất...					
A	Chi nhánh Đà Nẵng					
1	Đầu tư hệ thống chống sét	Hạng mục	1	99.690.000	T11/2020	Đã thực hiện
B	Chi nhánh Phía Nam					
1	Mua máy in phun Markem -ImaJe 9029 và Băng tải có biến tần	Cái	1	104.000.000	T06/2020	Đã thực hiện
C	Chi nhánh Nam Trung Bộ					
1	Xây trụ sở Chi nhánh Nam Trung Bộ	Hạng mục	1	2.246.332.965	T12/2019	Đã thực hiện
2	Xe ô tô tải hiệu Kia tải trọng 2,49 tấn	Cái	1	413.423.272	T10/2020	Đã thực hiện
D	Chi nhánh Hải Phòng					
1	Mua máy in phun Markem -ImaJe 9029 và Băng tải có biến tần	Cái	1	104.000.000	T6/2020	Đã thực hiện

Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Đơn vị	2019	2020	Tăng/giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	Triệu đồng	275.730	190.136	- 31,04
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	465.744	331.430	- 28,84
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Triệu đồng	13.655	13.737	+0,6
Lợi nhuận khác	Triệu đồng	271	160	- 40,96
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	13.926	13.897	- 0,21
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	11.080	11.063	- 0,15

- Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2020 giảm 31,04%.
- Tính đến 31/12/2020, Tổng tài sản của doanh nghiệp đạt 190,136 tỷ đồng, giảm 28,84%.
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh đạt hơn 13,737 tỷ đồng, tăng 0,6% so với năm 2019.
- Lợi nhuận từ hoạt động khác mang lại là 160 triệu đồng, giảm 40,96% so với năm 2019.
- Kết quả đạt được là mức lợi nhuận trước thuế đạt gần 13,9 tỷ đồng; lợi nhuận sau thuế là 11,063 tỷ đồng, vượt kế hoạch năm và giảm nhẹ 0,15% so với năm 2019.



Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	2019	2020
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	lần	1,38	1,80
- Hệ số thanh toán nhanh	lần	0,17	0,30
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số nợ/Tổng tài sản	%	62,97	45,24
- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	%	170,09	82,60
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	1,63	1,39
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	1,69	1,74
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,38	3,34
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn CSH	%	10,85	10,62
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng TS	%	4,02	5,82
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	%	2,93	4,14

- Công ty đảm bảo khả năng thanh toán trong ngắn hạn khi hệ số qua các năm đều lớn hơn 1, năm 2020 hệ số thanh toán ngắn hạn tăng lên 1,8 lần, Công ty đảm bảo thanh toán tốt. Lượng hàng tồn kho giảm mạnh so với đầu kỳ nhưng vẫn đang chiếm tỉ trọng lớn trong cơ cấu tài sản ngắn hạn (hơn 83%).
- Chỉ tiêu về cơ cấu nguồn vốn: Hệ số nợ năm 2020 giảm mạnh so với năm 2019, chủ yếu do các khoản vay ngắn hạn giảm mạnh.
- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động: chỉ tiêu về vòng quay hàng tồn kho giảm và hệ số doanh thu thuần/tổng tài sản tăng; nguyên nhân là do lượng hàng tồn kho giảm.
- Về các chỉ tiêu hiệu quả: Doanh thu thuần năm 2020 giảm so với năm 2019, lợi nhuận sau thuế Công ty vẫn duy trì ổn định. Lãi cơ bản trên cổ phiếu năm 2020 là: 2.107 đồng/cổ phiếu trong khi năm 2019 là: 2.111 đồng/cổ phiếu.

Cơ cấu cổ đông và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thông tin cổ phần:

Số cổ phần phổ thông: 5.250.000 cổ phần

Số cổ phần ưu đãi: 0 cổ phần

Số cổ phần đang lưu hành: 5.250.000 cổ phần

Số cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ

Cơ cấu cổ đông:

STT	Đối tượng	Số lượng Cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu/VĐL
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông sáng lập	0	0
3	Cổ đông lớn (sở hữu $\geq 5\%$ vốn CP)	2.328.112	44,34
	- Trong nước	2.328.112	44,34
	- Nước ngoài	0	0
4	Cổ đông khác	2.931.888	55,66
TỔNG CỘNG		5.250.000	100



Danh sách cổ đông lớn:

Tên tổ chức/cá nhân	Số CMND/Hộ chiếu/ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ/VĐL
Đặng Văn Thông	011773468	Số 21/104 Trung Liệt, Đống Đa, Tp Hà Nội	1.133.037	21,58%
Đặng Quỳnh Trang	012729658	19/14 Trần Cao Vân, Phố Huế, Hai Bà Trưng, Tp Hà Nội	557.841	10,63%
Đinh Văn Hoạt	012164313	Thôn Đào Thục, Thụy Lâm, Đông Anh, Tp Hà Nội	333.000	6,34%
Doãn Thị Hằng	012484485	Số 23, ngõ 516 đường Láng, Đống Đa, Tp Hà Nội	304.234	5,79%

(Nguồn: Danh sách cổ đông lớn, cổ đông nhà nước Công ty tự cập nhật tại ngày 31/12/2020)



Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ năm 2006 với số vốn điều lệ là 35.000.000.000 đồng. Từ đó đến nay, công ty đã có 2 lần phát hành để tăng vốn điều lệ.

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm (1.000 VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (1.000 VNĐ)	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý/Giấy CNĐKKD
1	2008	15.000.000	50.000.000	- Phát hành cho cổ đông và cán bộ công nhân viên là 791.057 cổ phiếu - Chào bán riêng lẻ cho đối tác chiến lược 708.943 cổ phiếu	- NQ ĐHĐCĐ năm 2008 về việc phát hành cổ phiếu cho cổ đông chiến lược và cho cổ đông hiện hữu. - Giấy chứng nhận số 358/UBCK-GCN ngày 09 tháng 12 năm 2008 - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số 97-BC/BVTV.1-HĐQT ngày 09 háng 03 năm 2009. - Giấy CNĐKKD số 0103012757 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 18/05/2009
2	2011	2.500.000	52.500.000	Phát hành cho cán bộ công nhân viên trong công ty	- NQ ĐHĐCĐ thông qua việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty năm 2011. - Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong công ty ngày 12 tháng 8 năm 2011. - Giấy CNĐKKD 0100101611 đăng ký lần đầu ngày 05/06/2006, Đăng ký thay đổi lần thứ 2 ngày 04/11/2011

BÁO CÁO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG





Mục tiêu phát triển bền vững

Là một trong những doanh nghiệp hàng đầu, có bề dày kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương luôn là địa chỉ tin cậy của bà con nông dân, của các đối tác trong và ngoài nước, của Quý bạn hàng. Với phương châm **“Cùng với nông dân cả nước phấn đấu vì một nền nông nghiệp Việt Nam xanh, sạch và bền vững, vì sự ấm no và hạnh phúc của mọi nhà”** Công ty cổ phần Bảo vệ thực vật 1 Trung ương đề ra các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Sản xuất, cung ứng các sản phẩm thuốc bảo vệ thực vật, phân bón lá, điều hoà sinh trưởng, giống cây trồng chất lượng cao, an toàn với con người, cây trồng và môi trường.
- Đảm bảo lợi ích hợp pháp, chính đáng của bà con nông dân, các đối tác và của Quý bạn hàng.
- Đầu tư máy móc thiết bị hiện đại, cải thiện điều kiện làm việc để đảm bảo sức khoẻ và an toàn cho người lao động, đảm bảo môi trường.

Chi tiết các chỉ tiêu phát triển bền vững

Trách nhiệm đối với môi trường

Công ty luôn chú trọng đến phát triển bền vững. Hoạt động sản xuất, kinh doanh phải gắn liền với đảm bảo môi trường xanh – sạch. Văn phòng làm việc, xưởng sản xuất của Công ty được bố trí hài hòa cây xanh và đảm bảo giữ vệ sinh. Mỗi cán bộ công nhân viên của Công ty luôn được nhắc nhở về các vấn đề đảm bảo vệ sinh môi trường làm việc.

Tác động lên môi trường

Các sản phẩm của Công ty đều được nhập trực tiếp từ nước ngoài về gia công, đóng gói nên Công ty giảm thiểu lượng phát thải khí nhà kính ra môi trường.

Tiêu thụ năng lượng

Sử dụng tiết kiệm năng lượng phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty là một trong những tiêu chí đánh giá việc thực hành tiết kiệm chống lãng phí, đã được Ban Tổng giám đốc, Công đoàn Công ty phổ biến, quán triệt đến toàn thể cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty. Chính vì vậy lượng tiêu thụ điện hàng năm của toàn Công ty chỉ chiếm một phần rất nhỏ so với các chi phí hoạt động khác, góp phần chung tay bảo vệ môi trường.

Quản lý nguồn nguyên liệu

Nguyên liệu chính để sản xuất là các hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, được nhập khẩu từ nước ngoài, đựng trong các phuy. Các quy trình vận chuyển, bảo quản đều tuân thủ nghiêm ngặt quy định của cơ quan quản lý nhà nước. Trong năm 100% các lô nguyên liệu được Công ty nhập khẩu về đều tuân thủ và đảm bảo đúng pháp luật về môi trường.

Tiêu thụ nước

Hiện nay Việt Nam chúng ta đang phải đối mặt với thách thức rất lớn về tình trạng ô nhiễm nguồn nước và tình trạng xâm nhập mặn ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long. Tại các thành phố lớn, các khu công nghiệp lượng nước thải chưa qua xử lý, hoặc xử lý chưa triệt để đang là nguyên nhân gây ô nhiễm nguồn nước. Bên cạnh đó việc lạm dụng sử dụng thuốc bảo vệ thực vật trong sản xuất nông nghiệp dẫn đến nguồn nước ở sông, suối, ao hồ, đồng ruộng... bị ô nhiễm nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.



Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, Công ty luôn tuân thủ đúng quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý nước thải của các xưởng sản xuất của Công ty đều được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất. Công đoàn Công ty có nhiều hình thức khuyến khích đoàn viên công đoàn sử dụng tiết kiệm nước.

Hệ thống xưởng sản xuất của Công ty đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn khắt khe về môi trường và được các cơ quan có thẩm quyền cấp phép đủ điều kiện sản xuất. Công ty luôn ưu tiên tiết giảm các loại bao bì khó phân hủy, thay thế bằng các loại bao bì, nguyên liệu thân thiện với môi trường để hạn chế tác động đến môi trường.

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo vệ môi trường trong sự nghiệp phát triển bền vững, Công ty luôn chấp hành đúng quy định của pháp luật trong quá trình sản xuất, chế biến thuốc bảo vệ thực vật, phân bón, giống cây trồng... Công ty đã trang bị đầy đủ hệ thống xử lý mùi, bụi, nước thải đảm bảo kiểm soát chặt chẽ chất thải nguy hại và chất lượng nước thải ra môi trường. Đồng thời nâng cao ý thức bảo vệ môi trường đối với toàn thể CBCNV trong Công ty.



Đánh giá các hoạt động liên quan đến cộng đồng – xã hội

Trong năm, công ty thường xuyên tổ chức các hoạt động thiện nguyện như chương trình chăm lo Tết cho người nghèo và hỗ trợ xoá đói giảm nghèo tại địa phương nơi Công ty đặt trụ sở, Đoàn thanh niên Công ty tổ chức các hoạt động chung tay bảo vệ môi trường, thăm và tặng quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn... Công đoàn Công ty đã vận động đoàn viên công đoàn toàn Công ty ủng hộ 01 ngày lương nhằm chia sẻ, động viên đồng bào miền Trung bị ảnh hưởng bởi thiên tai lũ lụt. Trong năm 2020 đại diện Đảng ủy, chính quyền và Công đoàn Công ty cũng đã trao tặng Quỹ phòng chống Covid-19 của Ủy ban TW MTTQ Việt Nam số tiền là 100 triệu đồng. Ngoài ra còn rất nhiều các hoạt động an sinh xã hội, vì cộng đồng được đồng đảo các đơn vị và người lao động trong toàn Công ty tích cực tham gia và hưởng ứng.





A vibrant green rice field under a blue sky with white clouds and flying birds. The text is centered in the upper half of the image.

***BÁO CÁO CỦA
BAN TỔNG GIÁM ĐỐC***



Đặc điểm môi trường kinh doanh năm 2020

Tình hình kinh tế, xã hội

Năm 2020, dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ - Trung vẫn tiếp diễn khó lường. Trong nước tình hình thiên tai, dịch bệnh đã tác động không nhỏ tới các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân; tỷ lệ thất nghiệp, thiếu việc làm ở mức cao. Tuy nhiên, với những giải pháp quyết liệt và hiệu quả trong việc thực hiện mục tiêu kép “vừa phòng chống dịch bệnh, vừa phát triển kinh tế”, kinh tế Việt Nam vẫn đạt được nhiều kết quả tích cực, là một trong số ít nền kinh tế trên thế giới tăng trưởng dương.

Trong khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản: ngành nông nghiệp tăng 2,55%; ngành lâm nghiệp tăng 2,82% và ngành thủy sản tăng 3,08%. Trong bối cảnh dịch Covid-19 làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, lĩnh vực nông nghiệp vẫn đạt được những kết quả rất tích cực. Tuy nhiên, bên cạnh một số điểm sáng vẫn còn nhiều nỗi lo, nhiều mặt hàng nông sản vẫn phải đối diện với tình trạng được mùa mất giá, nhiều nông sản không có đầu ra tiêu thụ.

Tình hình dịch hại và bảo vệ thực vật

Thời tiết năm 2020 tiếp tục có nhiều thay đổi do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết trái với quy luật gây ra những khó khăn nhất định trong sản xuất nông nghiệp. Tình hình xâm nhập mặn, mưa bão, đông lạnh, sấm sét và mưa đá,... gây ảnh hưởng tới sinh trưởng và phát triển của cây trồng và làm bùng phát một số sinh vật gây hại mới.

Trong năm 2020, tình hình sinh vật gây hại trên lúa cũng như nhiều cây trồng khác có xu hướng tăng so với năm 2019. Ở các tỉnh phía Nam hầu hết các sinh vật gây hại phát sinh gây hại mạnh trong khi ở các tỉnh phía Bắc nhẹ hơn; bệnh khảm lá sắn đến nay vẫn diễn biến phức tạp; sâu keo mùa thu vẫn tiếp tục gây hại ở các vùng trồng ngô nhưng đã được tổ chức phòng chống tốt hơn.

Các cơ quan chức năng từ Trung ương đến địa phương đều chủ động trong công tác điều tra, dự tính, dự báo tình hình phát sinh của sinh vật gây hại trên cây trồng chính, đề xuất biện pháp phòng chống kịp thời.

Tình hình về môi trường tài chính và chính sách pháp luật đối với sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật

- Kinh tế thế giới chịu nhiều rủi ro đan xen lẫn nhau, chiến tranh thương mại Mỹ - Trung,... Trung Quốc siết chặt các quy định về môi trường, ban hành nhiều quy định, tiêu chuẩn khắt khe hơn đối với nông sản nhập khẩu từ Việt Nam.

- Nhà nước tiếp tục siết chặt hơn nữa việc đăng ký, sản xuất, buôn bán và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật; ưu tiên cho đăng ký các loại thuốc sinh học, thuốc thế hệ mới an toàn, ít độc, có hiệu quả, không gây ảnh hưởng đến con người, vật nuôi và môi trường để đưa vào Danh mục thuốc BVTV được phép sử dụng tại Việt Nam.

- Trong năm 2020, nhiều hoạt chất thuốc BVTV đã nằm trong danh mục cấm sử dụng, doanh nghiệp không được phép sản xuất, nhập khẩu gồm: Glyphosate, Fipronil, Chlorpyrifos ethyl... Điều này ảnh hưởng lớn đến doanh thu năm 2020 của Công ty.

Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020

Đơn vị tính: triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	Tăng giảm so với cùng kỳ (trđ)	Tăng giảm so với cùng kỳ (%)
(A)	(B)	(1)	(2)	(3)	(4)=3/2
1	Doanh thu thuần về BH và cung cấp DV	331.430	465.744	-134.314	-28,84
2	Giá vốn hàng bán	235.092	349.864	-114.772	-32,80
3	Lợi nhuận gộp	96.339	115.880	-19.541	-16,86
4	Doanh thu HĐ tài chính	115	415	- 300	- 72,29
5	Chi phí HĐ tài chính	5.048	9.176	-4.128	-44,99
	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	<i>4.531</i>	<i>7.921</i>	<i>-3.390</i>	<i>-42,80</i>
6	Chi phí bán hàng	47.795	56.012	-8.217	-14,67
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	29.873	37.452	-7.579	-20,24
8	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	13.737	13.655	82	0,6
9	Thu nhập khác	190	305	-115	-37,70
10	Chi phí khác	30	34	-4	-11,76
11	Lợi nhuận khác	160	271	-111	-40,96
12	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.063	11.080	-17	-0,15





Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

(đơn vị tính: triệu đồng)

Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2019	Chênh lệch	
			Số tiền	%
A. Tài sản ngắn hạn	155.198	238.991	- 83.793	- 35,06
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	6.965	6.694	271	- 4,05
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	14.834	16.050	- 1.216	- 7,58
IV. Hàng tồn kho	129.505	209.515	- 80.010	- 38,19
V. Tài sản ngắn hạn khác	3.894	6.732	- 2.838	- 42,16
B. Tài sản dài hạn	34.938	36.739	- 1.801	- 4,90
I. Các khoản phải thu dài hạn	-	-		
II. Tài sản cố định	32.614	34.410	- 1.796	- 5,22
III. Bất động sản đầu tư	-	-		
IV. Tài sản dở dang dài hạn	-	573	- 573	- 100
V. Tài sản dài hạn khác	2.324	1.756	568	32,35
Tổng cộng tài sản	190.136	275.730	- 85.594	- 31,04

Tính đến hết 31/12/2020, tổng tài sản của công ty đạt hơn 190 tỷ đồng, giảm hơn 85 tỷ đồng, tương đương mức giảm 31,04% so với đầu năm. Mức giảm này chủ yếu đến từ tài sản ngắn hạn. Cụ thể, tại 31/12/2020 tài sản ngắn hạn của công ty là 155,198 tỷ đồng, chiếm 81,62% tổng tài sản, giảm hơn 83,7 tỷ đồng tương ứng với mức giảm 35,06% so với đầu năm.

Cuối năm 2020, lượng hàng tồn của Công ty là 129,5 tỷ đồng chiếm 83,45% tài sản ngắn hạn.

Hàng tồn kho của Công ty chủ yếu là nguyên liệu vật liệu (46,74%), thành phẩm (43,37%) và hàng gửi bán (7,60%). Ngoài ra các khoản phải thu ngắn hạn của Công ty đến hết 31/12/2020 là 14,834 tỷ đồng, giảm 7,58% so với hồi đầu năm.



Tình hình Nợ phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2020	Tỷ trọng	31/12/2019	Tỷ trọng	Tăng giảm 2020/2019 (%)
Nợ phải trả	86.008.593.588	100%	173.640.807.497	100%	- 49,53
Nợ ngắn hạn	86.008.593.588	100%	172.296.154.689	99,23%	- 49,92
Nợ dài hạn	0	0%	1.344.652.808	0,77%	-

Nợ ngắn hạn của Công ty cuối năm 2020 là hơn 86 tỷ đồng, giảm gần 88 tỷ đồng tương đương mức giảm 49,53% so với đầu năm. Nợ ngắn hạn giảm chủ yếu là do các khoản nợ vay và thuê tài chính ngắn hạn giảm mạnh so với đầu năm. Các khoản vay này chủ yếu là Công ty đi vay ngắn hạn tại các Ngân hàng TMCP và vay cá nhân nhằm bổ sung nguồn vốn lưu động đáp ứng kịp thời cho nhu cầu sản xuất và trả cho các nhà cung ứng.

Ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái đến hoạt động kinh doanh của công ty

Liên quan đến ảnh hưởng của tỷ giá hối đoái, trong năm 2020 công ty chịu lỗ hơn 500 triệu đồng do chênh lệch tỷ giá. Đây là rủi ro chung mà các doanh nghiệp trong ngành phải gánh chịu khi không thể tự chủ được nguồn nguyên liệu chính mà phải nhập khẩu hầu hết từ nước ngoài.

Những tiến bộ về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Chất lượng sản phẩm là tiêu chí hàng đầu mà Công ty đặc biệt quan tâm. Vì thế, các sản phẩm đều được kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ từ nguyên liệu đầu vào đến sản phẩm cuối cùng trước khi xuất xưởng; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát và nhắc nhở người lao động thực hiện đúng quy định trong sản xuất. Tất cả CBCNV trực tiếp sản xuất đều được kiểm tra, khám sức khỏe định kỳ hàng năm theo quy định.
- Đầu tư, thêm mới máy móc thiết bị phục vụ sản xuất và sắp xếp, bố trí giờ làm việc phù hợp để tăng năng suất lao động, khai thác tối đa công suất của máy móc thiết bị.
- Xây mới thêm các công trình, hạng mục nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất, bán hàng tại một số chi nhánh.
- Tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện các quy trình sản xuất để công nhân mới hiểu biết, nắm bắt, nâng cao ý thức, kỷ luật về vệ sinh môi trường trong dây chuyền sản xuất.
- Máy móc thiết bị được bảo trì bảo dưỡng tốt nên không có tình trạng hư hỏng khi đang vận hành trong sản xuất.

Kế hoạch hoạt động năm 2021

Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	KH 2021/TH2020
Sản lượng (tấn)	2.202	1.842,2	83,66%
Tổng doanh thu (VNĐ)	331.735.090.042	306.000.000.000	92,24%
Tổng lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	13.896.971.733	13.290.159.138	95,63%
Cổ tức (%/năm)	16%	15% (dự kiến)	93,75%
Thu nhập bình quân/người/tháng	8.572.360	10.337.838	120,6%
Tổng số lao động bình quân	300	296	98,67%

Một số công tác chủ yếu và giải pháp thực hiện

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp từ thái độ, tác phong làm việc, chấp hành các quy chế, quy định, chính sách, nội quy Công ty đến văn hoá giao tiếp, ứng xử;
- Tổ chức xây dựng và lập mục tiêu cụ thể của từng đơn vị, đánh giá sự phối hợp giữa các phòng ban/bộ phận chức năng, mức độ hoàn thành công việc của CBCNV, theo dõi tiến độ thực hiện công việc được giao theo thời hạn hoàn thành;
- Tổ chức đánh giá năng lực CBCNV định kỳ, tiến hành đánh giá hiệu suất lao động;
- Tăng cường công tác cập nhật các cơ chế, chính sách mới tác động đến quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các chế độ chính sách mới ban hành và sửa đổi bổ sung cho phù hợp;
- Xây dựng quy định khen thưởng - kỷ luật cá nhân, đơn vị theo mức độ hoàn thành nhiệm vụ;
- Triển khai mục tiêu doanh số của từng thành viên trong đội ngũ bán hàng;
- Áp dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và chăm sóc khách hàng;
- Đặc biệt chú trọng đến việc xây dựng, phát triển mạng lưới phân phối, đẩy mạnh hơn nữa các hoạt động bán hàng, tiêu thụ sản phẩm, nâng cao chất lượng công tác thị trường, quảng bá thương hiệu.



BÁO CÁO
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá của HĐQT về mọi mặt hoạt động của công ty

Đánh giá tình hình kinh tế vĩ mô, ngành

Năm 2020 dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, làm gián đoạn hoạt động kinh tế - xã hội của các quốc gia trên thế giới; xung đột thương mại Mỹ - Trung vẫn tiếp diễn. Trong nước, thiên tai, dịch bệnh tác động không nhỏ đến các hoạt động của nền kinh tế và cuộc sống của người dân.

Ngành nông nghiệp nói chung và thuốc bảo vệ thực vật nói riêng gặp nhiều khó khăn do biến đổi khí hậu hạn hán, xâm nhập mặn kéo dài, sự cố môi trường, bão, lũ lụt đã liên tiếp xảy ra tại các tỉnh miền Trung gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và các doanh nghiệp. Tình hình cạnh tranh trên thị trường giữa các doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng ngày càng gay gắt và luôn tiềm ẩn nhiều rủi ro.

Đánh giá trách nhiệm môi trường và xã hội

Toàn thể CBCNV trong toàn Công ty luôn nỗ lực biến nhận thức về bảo vệ môi trường thành ý thức tự giác và hành động cụ thể ở từng vị trí công việc từ văn phòng đến kho xưởng.

Ban lãnh đạo, các cấp công đoàn và đoàn thanh niên trong Công ty đã tuyên truyền phổ biến các nội dung về bảo vệ môi trường đến toàn thể cán bộ CNV trong toàn Công ty.

Các hoạt động xã hội, từ thiện thể hiện trách nhiệm đối với địa phương luôn được Công ty quan tâm, hàng năm toàn Công ty đều huy động, đóng góp hàng trăm triệu cho công tác an sinh xã hội.



Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	KH 2020	Thực hiện		Tăng trưởng (%)	
		2020	2019	So với KH	So với TH 2019
Doanh thu thuần từ hoạt động bán hàng và cung cấp dịch vụ (tỷ đồng)	350.500	331.430	465.744	- 5,44	- 28,84
Lợi nhuận sau thuế (tỷ đồng)	10.007	11.063	11.080	10,55	- 0,15
Cổ tức (%/năm)	16	16	16	0	0

Năm 2020 chỉ tiêu về doanh thu thuần đạt trên 331,4 tỷ đồng, giảm 28,84% so với thực hiện năm 2019 và chỉ đạt 94,56% kế hoạch năm; Lợi nhuận sau thuế đạt hơn 11 tỷ đồng, vượt 10,55% kế hoạch năm. Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ (dự kiến) là 16%, bằng 100% so với kế hoạch.

Năm 2020 doanh thu của Công ty giảm mạnh so với thực hiện năm 2019 và không đạt kế hoạch được Đại hội đồng cổ đông thông qua, nguyên nhân là do mặt hàng chủ lực của Công ty là thuốc trừ cỏ chứa hoạt chất Glyphosate đã bị đưa vào danh mục không được phép sử dụng tại Việt Nam và đã ngừng nhập khẩu từ tháng 6/2019, tuy nhiên đây là mặt hàng trong những năm trước đây không đóng góp nhiều vào lợi nhuận chung của toàn Công ty. Mặt khác nhờ tiết giảm được các chi phí và thúc đẩy bán các mặt hàng mang lại biên độ lợi nhuận cao, nhờ đó lợi nhuận sau thuế vẫn được duy trì ổn định so với thực hiện năm 2019.

Đánh giá các mặt hoạt động khác của công ty

Công ty thường xuyên rà soát, sắp xếp và cải tiến hệ thống quản lý để phù hợp với sự phát triển của Công ty. Quan tâm chú trọng đến việc cải tiến bao bì, nhãn mác nhằm nâng cao giá trị của sản phẩm, phù hợp với thị hiếu người tiêu dùng.

Tiếp tục nghiên cứu, đăng ký mở rộng một số tên thuốc mới, đăng ký thêm nhiều sản phẩm sử dụng trong y tế như thuốc trừ: Muối, kiến, gián, bọ gậy...và tiếp tục khảo nghiệm, đánh giá và lựa chọn các giống lúa, ngô, ớt...để phục vụ sản xuất kinh doanh.

Công tác Đảng, đoàn thể được thực hiện đúng quy định. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động và đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và của cổ đông.



Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc đã tuân thủ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và đã triển khai thực hiện các nội dung trong Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị đánh giá cao hoạt động của Ban Tổng giám đốc vì có sự thống nhất chặt chẽ, phân bổ nhiệm vụ rõ ràng cho từng vị trí, tiếp tục giữ vững và duy trì tinh thần đoàn kết nội bộ trong toàn Công ty. HĐQT thường xuyên theo dõi, giám sát định kỳ và thường xuyên các hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các công tác quản lý điều hành, thông qua các báo cáo tại các cuộc họp HĐQT, phối hợp với Ban kiểm soát kiểm tra, kiểm soát các nội dung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết HĐQT, các chiến lược, mục tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra.



Các kế hoạch và định hướng của HĐQT

Phương hướng, nhiệm vụ

Ngoài nhiệm vụ chung, HĐQT Công ty chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tập trung thực hiện một số việc chủ yếu sau:

Một là, thực hiện thành công Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Hai là, tập trung nguồn lực để mở rộng thị trường nhằm phát triển doanh số; Quản lý tiền hàng chặt chẽ; Sử dụng tài sản hiện có của Công ty một cách hiệu quả; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra các đơn vị, kịp thời xử lý các phát sinh nhằm thực hiện đúng các quy định của nhà nước, của Công ty.

Ba là, cung ứng đủ, kịp thời sản phẩm đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của thị trường.

Bốn là, thực hiện đầu tư theo Nghị quyết của HĐQT, ưu tiên đầu tư cho lĩnh vực sản xuất.

Năm là, đa dạng hóa các sản phẩm, tìm kiếm lựa chọn các sản phẩm thuốc sinh học, thân thiện an toàn với môi trường và con người, tiếp tục đẩy mạnh mảng kinh doanh giống cây trồng, thuốc dùng trong gia dụng y tế.

Chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

Trong năm 2021 tới sẽ là một năm rất khó khăn đối với Công ty, tiếp tục phát huy thế mạnh về thương hiệu, về con người và công nghệ; mở rộng phát triển thị trường, đảm bảo sản xuất kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật; tập trung đầu tư, liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để mở rộng quy mô sản xuất và ngành nghề kinh doanh.

Chỉ tiêu	TH 2020	KH 2021	KH 2021/TH2020
Sản lượng (tấn)	2.202	1.842,2	83,66
Tổng doanh thu (VNĐ)	331.735.090.042	306.000.000.000	92,24
Tổng lợi nhuận trước thuế (VNĐ)	13.896.971733	13.290.159.138	95,63
Cổ tức (%/năm)	16% (dự kiến)	15% (dự kiến)	100%

Các giải pháp

- *Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhân viên lành nghề*

Trong môi trường kinh doanh ngày càng cạnh tranh và hội nhập, nhiều công ty coi lực lượng lao động là nguồn lực thiết yếu, không thể thiếu trong quá trình phát triển. Doanh nghiệp cần lực lượng lao động phải đáp ứng được các tiêu chí như: Thái độ tích cực, đúng đắn trong công việc; các kiến thức nền tảng, kỹ năng cứng liên quan tới công việc chuyên ngành; kỹ năng mềm như giao tiếp, xử lý tình huống... Nhưng trong thực tế không có trường đại học nào có thể cung cấp hết tất cả các kỹ năng này cho người lao động. Vì vậy, công tác phát triển và đào tạo nguồn nhân lực luôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm.

Việc tuyển dụng, đào tạo và sử dụng CBCNV có hiệu quả cùng với công tác quy hoạch cán bộ theo cơ chế hiện đại để những người trẻ tuổi có điều kiện phát triển tố chất lãnh đạo. Đầu tư nâng cao năng lực đội ngũ quản lý, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn. Tuyển dụng và giữ chân những nhân viên thích hợp, loại bỏ những nhân viên làm việc không hiệu quả và cung cấp cho các nhân viên những nguồn lực cần thiết để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.



Xây dựng văn hoá công ty: Công ty là một cấu trúc phối kết hợp các kiến thức cá nhân, niềm tin và gắn kết mọi người trong một đơn vị, giữa các đơn vị với nhau; Xây dựng văn hóa học hỏi và chuyển tiếp những kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn; Định hướng các hành vi nội bộ nhằm đảm bảo sự thành công cho doanh nghiệp.



- *Cung cấp dịch vụ tốt nhất cho khách hàng, quan tâm chăm sóc khách hàng*

Xây dựng quy trình kinh doanh, quy trình quản lý nhằm gia tăng hiệu suất hoạt động và giảm thiểu chi phí để phản ứng nhanh chóng hơn với những thay đổi của thị trường trong khi vẫn cung cấp dịch vụ tốt hơn cho các khách hàng.

- *Xây dựng chiến lược kinh doanh hợp lý*

Bao gồm kế hoạch tài chính, phương pháp tiếp thị và chiến lược sản phẩm.

- *Sử dụng công nghệ thông tin*

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, phát triển thương hiệu của Công ty

- *Xây dựng quy trình quản lý hàng gửi bán*

- *Quản lý, kiểm soát tốt công nợ, hàng tồn kho, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản, nguồn vốn*

BÁO CÁO QUẢN TRỊ



Hội đồng quản trị

Thành viên hội đồng quản trị

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
1	Phan Văn Tùng	Chủ tịch HĐQT	46.712	0,89	TV không điều hành
2	Đỗ Đức Cơ	Phó CT HĐQT	130.714	2,49	TV điều hành
3	Đặng Văn Thông	TV HĐQT	1.133.037	21,58	TV điều hành
4	Vũ Thiện Giáo	TV HĐQT	33.775	0,64	TV không điều hành
5	Nguyễn Ngọc Long	TV HĐQT	108.480	2,07	TV chuyên trách

Các tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị: Công ty hiện không có tiểu ban trực thuộc

Hoạt động của Hội đồng quản trị

HĐQT họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp để chỉ đạo Ban Tổng giám đốc tổ chức thực hiện tốt nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của HĐQT được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều được thư ký HĐQT ghi chép đầy đủ trong Sổ biên bản họp của HĐQT; Nghị quyết các cuộc họp HĐQT được ban hành kịp thời. Tại các cuộc họp, 4/5 thành viên HĐQT đều tham dự đầy đủ. 01 thành viên HĐQT vắng mặt 01 cuộc họp, có lý do (Vì lý do gia đình, không thể tham dự).

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Phan Văn Tùng	Chủ tịch	5/5	100	
2	Ông Đỗ Đức Cơ	Phó chủ tịch	5/5	100	
3	Ông Đặng Văn Thông	Ủy viên	5/5	100	
4	Ông Vũ Thiện Giáo	Ủy viên	5/5	100	
5	Ông Nguyễn Ngọc Long	Ủy viên	4/5	80	Có công việc gia đình, không thể tham dự

Trong năm 2020 HĐQT Công ty đã họp 05 lần; biểu quyết và ban hành Nghị quyết của HĐQT. Cụ thể như sau:

STT	Số nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/BVTV.1-HĐQT/NKIII	10/02/2020	<ol style="list-style-type: none"> Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2020, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn. Chốt ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách cổ đông: Dự kiến ngày 15/03/2020. Phê duyệt nội dung Chương trình, danh mục tài liệu, báo cáo trình Đại hội và dự kiến ngày tổ chức Đại hội: 21/04/2020. Giao cho các thành viên HĐQT triển khai lập báo cáo theo sự phân công của Chủ tịch HĐQT. Giao cho Ban tổ chức Đại hội và các Tiểu ban thực hiện cá nhiệm vụ soạn thảo báo cáo, chuẩn bị công tác lễ tân, khánh tiết và phục vụ để tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Đầu tư máy móc, thiết bị xử lý khí, bụi, nước thải phục vụ sản xuất tại Xưởng Chi nhánh Đà Nẵng. Đầu tư sửa chữa, cải tạo cơ sở hạ tầng tại Trụ sở Công ty; Sơn sửa, cải tạo ốp chân tường hành lang, cầu thang, khu vệ sinh tầng 1, tầng 4.
2	02/BVTV.1-HĐQT/NKIII	30/03/2020	<ol style="list-style-type: none"> Hoãn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 (sự kiện diễn ra từ 8 giờ ngày 21/4/2020) đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị nhưng không chậm quá ngày 30/06/2020. Thực hiện giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid-19, bố trí cho cán bộ quản lý làm việc tại nhà; bố trí cho người lao động nghỉ luân phiên; bố trí các hoạt động sản xuất, kinh doanh phù hợp để vừa phòng chống dịch vừa thực hiện sản xuất, kinh doanh của Công ty. HĐQT tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty và các đơn vị, Phòng, ban liên quan trong công tác chuẩn bị nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất và thực hiện sản xuất, sang chai, đóng gói tại các xưởng sản xuất, đảm bảo đủ hàng hóa phục vụ cho các đơn vị bán hàng. Bên cạnh đó công tác tuyên truyền, quảng cáo, phát triển sản phẩm, phát triển thị trường và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm cần được tiến hành đồng bộ từ khối Văn phòng đến các đơn vị trực thuộc. Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tiếp tục rà soát xét việc tuân

			<p>thủ pháp luật về môi trường sản xuất tại các Xưởng, trong toàn Công ty; Hoàn thiện các quy trình, quy chế hiện có phù hợp với Luật Doanh nghiệp, điều lệ Công ty; Rà soát, sửa đổi các quy định hiện hành, các văn bản nội bộ để phù hợp với tình hình thực tế.</p> <p>5. Tiếp tục nghiên cứu phát triển các sản phẩm mới thay thế cho một số sản phẩm không còn nằm trong danh mục được phép cung ứng và sử dụng tại Việt Nam.</p>
3	03/BVTV.1-HĐQT/NKIII	15/05/2020	<p>1. Tiếp tục triển khai công tác chỉ đạo sản xuất kinh doanh phục vụ vụ Xuân 2020, công tác quản lý hàng hóa, công nợ, tiền vốn, kiểm tra, kiểm kê định kỳ.</p> <p>2. Phê duyệt nội dung Báo cáo trình Đại hội; Hào Ban Tổ chức Đại hội và các Tiểu ban phục vụ Đại hội triển khai thực hiện công tác tổ chức, in ấn tài liệu và phục vụ đại hội. Tiểu ban Tài liệu và Tiểu ban khánh tiết, Tiểu ban phục vụ căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện.</p> <p>3. Phê duyệt phương án chi trả thù lao HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019, Trình đại hội đồng cổ đông thông qua.</p>
4	04/BVTV.1-HĐQT/NKIII	27/07/2020	<p>1. HĐQT tiếp tục chỉ đạo Tổng Giám đốc và các đơn vị Phòng, ban liên quan rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự; Bồi dưỡng, đào tạo nguồn cán bộ kế cận có trình độ, năng lực thích ứng với môi trường kinh doanh và quản lý doanh nghiệp.</p> <p>2. Triển khai công tác chỉ đạo các đơn vị chuẩn bị nguyên liệu, vật tư phục vụ sản xuất và thực hiện sản xuất, sang chai, đóng gói tại các Xưởng sản xuất, đảm bảo đủ hàng hóa phục vụ cho các đơn vị bán hàng. Bên cạnh đó công tác tuyên truyền, quảng cáo, phát triển sản phẩm, phát triển thị trường và đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm cần được tiến hành đồng bộ từ khối văn phòng đến các đơn vị trực thuộc.</p> <p>3. Tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm sản phẩm mới dùng cho lúa, ngô, cây công nghiệp...</p> <p>4. Nhất trí thông qua phương án thành lập Chi nhánh tại Thanh Hóa với tên gọi: Chi nhánh Khu vực I. Bổ nhiệm ông Lê Thanh Thảo giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh, ông Lưu Văn Quyền giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh, bà Đỗ Thị Hiền giữ chức vụ Kế toán trưởng Chi nhánh. Giao cho Tổng giám đốc Công ty chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện các công việc liên quan đến việc thành lập Chi nhánh theo quy định của Pháp luật hiện hành.</p> <p>5. Nhất trí bổ nhiệm ông Lê Thành Dương giữ chức Trưởng Ban phát triển giống cây trồng.</p> <p>6. Nhất trí bổ nhiệm ông Bùi Viết Tiến giữ chức Phó Ban</p>

			<p>phát triển giống cây trồng.</p> <p>7. Nhất trí Bổ nhiệm ông Nguyễn Hồ Vũ và ông Nguyễn Trung Chương giữ chức vụ Phó Giám đốc Chi nhánh Phía Nam.</p> <p>8. Đầu tư mua mới 01 xe ô tô tải ISUZU trọng tải 2,5 tấn cho Chi nhánh Nam Trung Bộ với mức kinh phí dự kiến khoảng 500.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).</p> <p>9. Chấp thuận việc từ nhiệm chức vụ Chủ tịch HĐQT (theo quy định của Nghị định 71/20007/NĐ-CP) của Ông Đặng Văn Thông kể từ ngày 27/7/2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Đặng Văn Thông hiện vẫn là thành viên HĐQT Công ty. <p>10. Nhất trí thông qua kết quả bầu Chủ tịch HĐQT Công ty.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Phan Văn Tùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT kể từ ngày 27/07/2020. - Ông Đặng Văn Thông và ông Phan Văn Tùng có trách nhiệm bàn giao công việc, hồ sơ liên quan theo quy định. <p>11. Nhất trí thông qua nhân sự Phó Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ông Đặng Văn Thông giữ chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty. - Ông Đỗ Đức Cơ giữ chức vụ: Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty. <p>12. Nhân sự là thành viên HĐQT vẫn giữ nguyên đối với ông Vũ Thiện Giáo, ông Nguyễn Ngọc Long.</p>
5	05/BVTV.1-HĐQT/NKIII	18/11/2020	<p>1. Các thành viên HĐQT và Ban Tổng Giám đốc tiếp tục chỉ đạo các đơn vị thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, phát triển sản phẩm mới.</p> <p>2. Bổ nhiệm ông Vũ Văn Thắng, chuyên viên kinh doanh giữ chức Tổ Trưởng Tổ Bán hàng Khu vực VIII thay ông Nguyễn Hồng Liên (đến tuổi nghỉ hưu) kể từ ngày 01/12/2020.</p> <p>3. Bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Truyền, Kế toán trưởng Chi nhánh Đà Nẵng giữ chức Quyền Giám đốc Chi nhánh Đà Nẵng thay ông Lương Văn Cử (đến tuổi nghỉ hưu) kể từ ngày 01/12/2020.</p> <p>4. Bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Biên Thùy, Kế toán Chi nhánh Đà Nẵng giữ chức Phụ trách kế toán Chi nhánh Đà Nẵng kể từ ngày 01/12/2020.</p> <p>5. Bổ nhiệm ông Bùi Ngọc Sơn, chuyên viên kinh doanh Chi nhánh Nam Trung Bộ giữ chức Phó giám đốc Chi nhánh Nam Trung Bộ kể từ ngày 01/01/2021.</p> <p>6. Nhất trí cho ông Phạm Văn Hồ, Giám đốc Chi nhánh Tây Nguyên nghỉ việc theo nguyện vọng kể từ ngày 01/01/2021.</p> <p>7. Bổ nhiệm bà Trần Thị Mai, chuyên viên kinh doanh Chi nhánh Tây Nguyên giữ chức Quyền Giám đốc Chi</p>

			<p>nhánh Tây Nguyên kể từ ngày 01/01/2021.</p> <p>8. Đầu tư sửa chữa thay mới hệ thống mái cho kho số 2 tại Chi nhánh Đà Nẵng, kinh phí dự trù khoảng 150 triệu đồng.</p> <p>9. Đầu tư mua mới xe ô tô tại Văn phòng Công ty, kinh phí dự trù 6 tỷ đồng (Sáu tỷ đồng).</p>
--	--	--	--





Báo cáo và đánh giá của Ban kiểm soát

Thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP sở hữu (CP phổ thông)	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Lê Ngọc Diệp	Trưởng Ban kiểm soát	12.345	0,24
2	Trần Văn Biên	Thành viên Ban kiểm soát	32.000	0,61
3	Vũ Thị Thanh Huyền	Thành viên Ban kiểm soát	84.505	1,61

Hoạt động của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát họp thường kỳ và đột xuất, kịp thời đưa ra các giải pháp phù hợp theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và xử lý các vấn đề phát sinh đúng quy định.

Các cuộc họp của Ban kiểm soát được thực hiện đúng quy định; nội dung cuộc họp đều ghi chép đầy đủ.

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ (%)	Lý do không tham dự
1	Ông Lê Ngọc Diệp	Trưởng ban	2/2	100	
2	Ông Trần Văn Biên	Thành viên	2/2	100	
3	Bà Vũ Thị Thanh Huyền	Thành viên	2/2	100	

Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc

Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp theo quy định. Ban kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của pháp luật, điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

HĐQT đã ban hành các nghị quyết, quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với các quy định.

Ban kiểm soát ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT, Ban TGD cũng như các bộ phận quản lý khác. Ban kiểm soát nhận thấy tình hình thực hiện công tác báo cáo, công bố thông tin trong năm 2020 là đúng quy định.

Sự phối hợp giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT và Ban Tổng giám đốc

Thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát đã có sự phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát. HĐQT và Ban Tổng giám đốc đã tạo điều kiện thuận lợi để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, tham gia các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty và các cuộc họp khác, cung cấp đầy đủ các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty.

Tất cả các báo cáo của Ban kiểm soát đều được gửi tới HĐQT và Ban Tổng giám đốc. Ban kiểm soát đã thông báo cho HĐQT, Ban Tổng giám đốc việc phân công nhiệm vụ các thành viên Ban kiểm soát.



Giao dịch và thù lao của HĐQT, BKS và Ban Tổng giám đốc

Thù lao của HĐQT và BKS

1. Kết quả chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2019	%	Số tiền (VNĐ)
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2019: Mức thù lao cho HĐQT và BKS/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	132.758.893
Thực tế chi trả	1,2	132.662.000
2. Dự kiến chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2020		
Kế hoạch (Nghị quyết của Đại hội cổ đông thường niên năm 2020: Mức thù lao cho HĐQT và BKS là 1,2%/Lợi nhuận còn lại để phân phối, trích lập các quỹ và chia cổ tức)	1,2	132.760.083
Phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS	1,05	116.164.000

Năm 2020, tổng số tiền thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát sẽ được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 biểu quyết thông qua, HĐQT thực hiện và báo cáo cụ thể trong báo cáo năm sau.

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

Tên người nội bộ/ người liên quan	Chức vụ, mối quan hệ với người nội bộ	Hình thức	Số lượng	Ngày	Số CP trước GD	Số CP sau GD	Tỷ lệ sau GD
Đặng Văn Thông	Ủy viên HĐQT, Tổng Giám đốc	Mua	36.000	Ngày 23/4/2020 và 16/7/2020	1.097.037	1.133.037	21,58
Lương Thị Tú	Kế toán trưởng	Mua	60.000	Từ 12/10/2020 đến Ngày 04/11/2020	125.531	185.531	3,53
Vũ Anh Nam	Con trai Bà Vũ Thị Thanh Huyền – TV Ban kiểm soát	Mua	2.900	Ngày 18/6/2020	0	2.900	0,055

Tuân thủ quy định về quản trị công ty

Từ khi tham gia thị trường chứng khoán đến nay, Công ty luôn chủ động nắm bắt các quy định pháp luật có liên quan và cập nhật kịp thời như:

- Tuân thủ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 hướng dẫn về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng và tuân thủ các quy định về công bố thông tin theo quy định tại TT 155/2015/TT-BTC ngày 06/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Định kỳ tổ chức Đại hội đồng cổ đông.

- Những việc trên một mặt nâng cao hiệu quả quản lý, mặt khác thúc đẩy sự công bằng, minh bạch trong quá trình xử lý sự cố và những sai sót phát sinh. Qua đó giúp ổn định và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh cho Công ty.

Tăng cường hiệu quả quản trị công ty

Tiêu chí quản trị	Giải pháp tăng cường hiệu quả
Kế hoạch đào tạo/học tập về quản trị công ty	Các thành viên HĐQT, BKS và Ban TGD lên kế hoạch để tham gia đầy đủ các khóa học/ tập huấn về quản trị công ty do UBCKNN/ HNX tổ chức
Quan hệ nhà đầu tư	Cập nhật Quy trình công bố thông tin theo Quy chế Công bố thông tin của Sở GDCK TP Hà Nội
Quản trị tài chính - kế toán	Nâng cao hiệu quả sử dụng phần mềm kế toán trong quản trị tài chính- kế toán
Quản trị nhân sự	Nâng cao hiệu quả quá trình quản trị nhân sự. Đồng thời Công ty nghiên cứu ứng dụng phần mềm trong quản lý nhân sự thay cho hệ thống Excel



delivered solid results in a challenging market



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

ĐÃ KIỂM TOÁN

